ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MAI PHỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 272 /BC-UBND	*Mai Phụ, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Cải cách hành chính trong thời gian sắp tới.

Thực hiện chế độ báo cáo Cải cách hành chính (CCHC) định kỳ, UBND xã Mai Phụ báo cáo công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính, gồm: Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Mai Phụ năm 2026; các Kế hoạch: số 53/KH-UBND ngày 20/3/2026 về việc kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn xã Mai Phụ; số 54/KH-UBND ngày 24/3/2026 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn xã năm 2026.

- Tổng số nhiệm vụ được UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao 55 nhiệm vụ. Trong đó đã hoàn thành 54 nhiệm vụ đúng hạn, 02 nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn.

- Về công tác tuyên truyền CCHC:

Ngay từ đầu năm UBND đã tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã các nội dung tại Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; Văn bản số 1567 -CV/TU ngày 16/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; Quyết định 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh về Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính; Kế hoạch số 308/KH-

UBND ngày 20/9/2019 Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 03/2/2026 về việc ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 và các văn bản liên quan, đồng thời siết chặt thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; văn hóa công vụ; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang tại lễ chào cờ đầu tháng và lồng ghép tại các hội nghị giao ban của cơ quan, đơn vị.

Công tác tuyên truyền được triển khai bằng nhiều hình thức như: thông qua các tổ chức đoàn thể, đài truyền thanh tăng thời lượng phát sóng, tin bài và đăng tải gương người tốt, việc tốt, các gương điển hình trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

II.KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã ban hành 01 Quyết định về Quy chế làm việc của UBND xã nhiệm kỳ 2026-2203, quyết được ban hành đảm bảo đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định.

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.

Nhằm thực hiện tốt Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 02/5/2020, trên cơ sở Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 22/01/2026 của UBND tỉnh về theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 26/02/2026 về theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành đồng thời cập nhật Danh mục văn bản QPPL có nội dung liên quan đến lĩnh trọng tâm năm 2026. Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp trên địa bàn. Thường xuyên, kịp thời, công khai các quy định của pháp luật để các doanh nghiệp nắm được các quy định mới của các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, những nhiễu.Thường xuyên rà soát các quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết nhằm kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, thủ tục không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo.

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Nhằm đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã được triển khai đồng bộ trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, Văn phòng HĐND&UBND xã, công chức Tư pháp- hộ tịch đã tham mưu cho UBND xã Kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2026, trong đó có phụ lục III kèm theo về thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng xã đạt chuẩn và hòa giải cơ sở; Kế hoạch tuyên truyền cuộc bầu cử Đại biểu Quốc Hội và HĐND các cấp; Ban hành 02 hướng dẫn PBGDPL quý I, II; các thông báo chính sách pháp luật hành tháng với nhiều văn bản pháp luật có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của công dân; ban hành 35 văn bản triển khai, hướng dẫn thi hành các văn bản quy phạm pháp luật; Biên soạn 75 đề cương các chính sách pháp luật gửi trên Cổng thông tin điện tử, gửi các Chi bộ tuyên truyền trong các đợt sinh hoạt định kỳ đầu tháng, gửi cho các thôn để tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh….

Trong 6 tháng đầu năm UBND xã đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL như: phối hợp với các phòng chuyên môn của UBND xã, đoàn thể và các tổ chức chính trị, Công an xã và các trường học đóng trên địa bàn tích cực tuyên truyền cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 -2031; Tuyên truyền phổ biến phòng chống các hình thức lừa đảo qua mạng, phòng chống bạo lực học đường, an toàn giao thông, phòng chống đuối nước;

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến: đã tổ chức 10 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với hơn 1530 lượt người tham gia. Bố trí 30 đèn Led tuyên truyền tại các khu vực trung tâm, 500 pano, áp phích trên các tuyến đường, 50 băng rôn vượt đường; Tích cực biên tập, chia sẽ, đăng tải hơn 300 thông tin, chương trình, video, tin, tin, bài, inforgrapic trên trang Thông tin điện tử của xã, và các nền tảng mạng xã hội như Facebook, zalo; tích cực tham gia hưởng ứng 03 cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật đã thu hút hàng nghìn lượt người tham gia. Biên soạn, cấp phát 500 đề cương, tài liệu tuyên truyền gửi các thôn phát trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).

- Thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL: Văn phòng HĐND và UBND thực hiện tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND và UBND xã ban hành có hiệu lực đến hết năm 2025, kết quả ban hành Văn bản số 240/BC-UBND ngày 26/12/2025 về báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL hết hiệu lực năm

2025; Thực hiện tổng rà soát văn bản QPPL trên địa bàn, báo cáo kết quả về UBND tỉnh, Sở Tư pháp đúng thời hạn *(Báo cáo số 88/BC-UBND ngày 12/5/2026 về kết quả tổng rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã Mai Phụ).* Qua tự kiểm tra các văn bản QPPL do xã ban hành đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Công tác góp ý văn bản trong 6 tháng đầu năm được chú trọng và nâng cao về chất lượng. Trong năm thực hiện góp ý 97 dự thảo văn bản QPPL do cấp tỉnh, trung ương yêu cầu đảm bảo góp ý đúng thời gian quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa: 00 thủ tục; Số TTHC công bố mới là 15 thủ tục; Số TTHC bãi bỏ, thay thế là 164 thủ tục.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương: Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã là 337 thủ tục.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã bố trí đầy đủ các phân khu chức năng theo Nghị định 118/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP). Xã đã rà soát, thay thế và nâng cấp thiết bị, đảm bảo 100% máy tính và các trang thiết bị kèm theo hoạt động ổn định. Bố trí 05 quầy giao dịch các lĩnh vực, Trung tâm được bố trí 07 máy vi tính (trong đó có 01 máy vi tính dùng cho công dân tự kê khai và nộp hồ sơ trực tuyến); 01 kiosk lấy số tự động; 01 kiosk tra cứu thông tin.

Về nhân sự làm việc tại trung tâm: hiện tại bố trí 06 người, trong đó 01 Giám đốc phụ trách, 04 công chức và 01 công chức kiêm nhiệm tăng cường lĩnh vực tư pháp. Ngành dọc tăng cường 01 nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai.

Về chế độ hỗ trợ: thực hiện theo Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Quy định tạm thời chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công xã.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:

Dịch vụ công trực tuyến đạt kết quả tốt với tỷ lệ 99,87%; số hoá thành phần hồ sơ đạt 100%, số hoá kết quả giải quyết đạt 99,52%.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên hệ thống phần mềm của tỉnh trong 6 tháng đầu năm xã Mai Phụ

tiếp nhận 3861 hồ sơ (trong kỳ 3861 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 0 hồ sơ), đã xử lý trước hạn 3505 hồ sơ, đúng hạn 3505 hồ sơ, có 356 hồ sơ đang xử lý và bổ sung. Tỷ lệ giải quyết trước và đúng hạn đạt 90,77%.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC:

Trong 6 tháng đầu năm 2026 không có phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC:

Công tác giải quyết TTHC của xã Mai Phụ đã đạt được những kết quả tích cực. UBND xã đã tích cực trong việc triển khai các kế hoạch của UBND tỉnh, các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo, điều hành, chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công xã thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận và trả kết quả, phối hợp các phòng chuyên môn xử lý hồ sơ kịp thời, đặc biệt trong giai đoạn triển khai phần mềm tập trung của các Bộ, ngành. Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được nâng lên.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy được UBND xã triển khai nghiêm túc, đảm bảo theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Tổ chức bộ máy UBND xã hiện tại gồm: 04 phòng chuyên môn và 11 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, hoạt động theo đúng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được ban hành. Bộ máy được duy trì tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. UBND xã đã tổ chức các Hội nghị công bố các quyết định về công tác cán bộ đối với các đồng chí là cán bộ, công chức, viên chức; bổ nhiệm 01 Giám đốc Trạm y tế xã, 01 Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; trình HĐND xã bầu Chủ tịch UBND xã, 02 Phó Chủ tịch UBND xã và 05 Ủy viên UBND xã nhiệm kỳ 2026-2031. Đồng thời triển khai xây dựng phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tính đến thời điểm báo cáo, UBND xã Mai Phụ có 340 biên chế cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Trong đó, số lượng cán bộ, công chức, 39 biên chế; 300 biên chế viên chức (gồm 270 viên chức giáo dục; 27 viên chức Y tế và 03 viên chức Trung tâm dịch vụ tổng hợp) và 01 hợp đồng 111.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý theo quy định; đồng thời, thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước đã được UBND tỉnh phân cấp cho địa phương và xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai xây dựng, rà soát đề án vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính được siết chặt; không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm đạo đức công vụ. UBND xã thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra thái độ, tinh thần phục vụ Nhân dân, chống tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng được chú trọng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức xã. Cử 02 Công chức đi học nâng cao lý luận chính trị và 46 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026, giai đoạn 2026-2031 nhằm nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Rà soát đăng ký nhu cầu tuyển dụng 01viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, bảo đảm kịp thời bổ sung nhân sự đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong điều kiện đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cấp xã.

- Các chế độ, chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại đơn vị, địa phương:

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 24.608/18.020 triệu đồng đạt 136,6% KH tỉnh giao.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Không.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: UBND xã thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên rà soát, kiểm kê, bố trí, sử dụng tài sản đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Công tác mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng, điều chuyển và thanh lý tài sản được thực hiện đúng quy định; không để xảy ra thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

Thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã rà soát, báo cáo và triển khai phương án xử lý nhà, đất dôi dư theo quy định. Hiện nay, xã Mai Phụ có 05 cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc diện phải sắp xếp, xử lý theo phương án tổng thể của tỉnh Hà Tĩnh; trong đó 01 cơ sở được bố trí làm trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự xã, 01 cơ sở được quy hoạch làm Nhà văn hóa thôn và 03 cơ sở đang thực hiện các thủ tục cho thuê theo

quy định. Việc sắp xếp, xử lý tài sản công được thực hiện kịp thời, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, tránh lãng phí và thất thoát tài sản nhà nước.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Ban hành QĐ giao tự chủ cho 11/11 đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và Áp dụng ISO

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị:

- Xã Mai Phụ tiếp tục tổ chức quán triệt nghiêm túc, thiết thực các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng phòng, ngành, nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU, Kế hoạch 231/KH-UBND và Kế hoạch số 11/KH-BCĐ. Ban hành các văn bản chỉ đạo như: Kế hoạch số 10/KH-ĐU, ngày 26/3/2026 của Đảng uỷ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026; ; Kế hoạch số 48/KH-UBND, ngày 18/3/2026 của UBND xã về tổ chức Hội nghị triển khai tuyên truyền, tập huấn cài đặt và sử dụng ứng dụng i - HaTinh và các nền tảng số; kỹ năng an toàn số, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; Văn bản số 724/UBND ngày 16/4/2026 của UBND xã Mai Phụ về việc tăng cường tuyên truyền, cài đặt và sử dụng ứng dụng Công dân số i – HaTinh tích hợp phản ánh hiện trường.

- Hiện nay trên địa bàn xã tỷ lệ phủ sóng di động 4G đạt 100%, 5G đạt trên 70% địa bàn khu dân cư; tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%; tỷ lệ hộ gia đìnhcó người có máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh đạt 90%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang đạt 80%; Phát triển hệ thống cáp quang, các trạm BTS phủ sóng khu vực dân cư, đáp ứng nhu cầu thông tin của chính quyền, doanh nghiệp, người dân.

- Cơ sở vật chất hạ tầng CNTT tiếp tục được quan tâm đầu tư. Hiện nay cơ bản cán bộ, công chức toàn xã được trang bị máy tính để phục vụ chỉ đạo điều hành và tác nghiệp; 100% máy tính kết nối mạng internet qua các hình thức có dây và không dây; các trang thiết bị phụ trợ như máy in, máy scan, máy photocopy, thiết bị mạng... từng bước đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn, nghiệp vụ; Cấp xã đã được cấp thiết bị bảo mật và đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai kết nối mạng TSLCD phục vụ gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ mật, tối mật. Trung tâm phục vụ Hành chính công đã bố trí các trang thiết bị theo quy định: Kios lấy số tự động, màn hình hiển thị các TTHC, máy scan,…Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển kết nối với hệ thống

hội nghị trực tuyến tỉnh, quốc gia; đảm bảo việc trao đổi hai chiều; Sử dụng đồng bộ và đúng quy trình phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc từ UBND xã và các cơ quan trên địa bàn. Tỷ lệ văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) được lưu trữ, xử lý trên phần mềm Hồ sơ công việc đạt 100%; 100% văn bản được ký số khi gửi đi trên môi trường mạng.

- Triển khai kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng triển khai phần mềm quản lý hồ sơ các ứng cử đại biểu HĐND xã, quản lý kết quả bầu cử, kết quả kiểm phiếu; bố trí trang thiết bị CNTT đảm bảo yêu cầu về cấu hình theo yêu cầu, thực hiện kiểm tra thiết bị đầu cuối đảm bảo an ninh, an toàn dữ liệu bầu cử phục vụ triển khai phần mềm quản lý thông tin bầu cử; Rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả khảo sát hiện trạng và đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ đường truyền, máy tính tại 33 thôn trên địa bàn xã; Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cài đặt ứng dụng i -HaTinh; tham mưu Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai tuyên truyền, tập huấn cài đặt và sử dụng ứng dụng i - HaTinh và các nền tảng số; kỹ năng an toàn số, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng cho Tổ chuyển số cộng đồng, liên đoàn cán bộ thôn;

- Công tác phát triển, ứng dụng các nền tảng, cơ sở dữ liệu được chú trọng. Hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu dân cư như: dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử; quản lý cán bộ, công chức; cơ sở dữ liệu đất đai; tư pháp, hộ tịch; quản lý đối tượng chính sách, người có công... Sử dụng hiệu quả các nền tảng, hệ thống dùng chung của tỉnh như: Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP, IOC,…), Dịch vụ công trực tuyến, Chỉ đạo điều hành, Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Hệ thống thông tin báo cáo, thư điện tử công vụ; Hệ thống học trực tuyến…

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin được xã quan tâm thực hiện: thường xuyên quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm quy định về quản lý văn bản, tài liệu gửi nhận trên môi trường mạng và bảo vệ thông tin, dữ liệu. 100% máy tính tại cơ quan Đảng, chính quyền và Mặt trận tổ quốc xã cài đặt phần mềm phòng chống mã độc quản trị tập trung.

- Triển khai sử dụng hiệu quả các nền tảng, hệ thống dùng chung của tỉnh như: Hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP, IOC,…); Dịch vụ công trực tuyến, Một cửa điện tử; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh; Hệ thống học trực tuyến từ trung ương đến xã. Sử dụng đồng bộ và đúng quy trình hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc tại các phòng ban, đơn vị, trường học trên địa bàn; tỷ lệ văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) được lưu trữ, xử lý trên phần mềm Hồ sơ công việc đạt 100%, 100% văn bản được ký số khi gửi đi trên môi trường mạng.

- 100% cơ sở y tế, trường học thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với lệ phí và các khoản đóng nộp của học sinh; thực hiện chi trả lương hưu, chế độ chính sách qua tài khoản ngân hàng; 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý quy trình sản xuất, quản lý thông tin cơ sở sản xuất, thông tin sản phẩm và hỗ trợ giới thiệu, tiêu thụ các sản phẩm OCOP trên sàn thương mại điện tử của tỉnh. 100% hộ gia đình thực hiện thanh toán tiền điện, tiền nước không dùng tiền mặt.%; 86% người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử; 100% dân số ở độ tuổi trưởng thành có đăng ký tài khoản DVCTT; 100% dân số ở độ tuổi trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; 91% người dân được lập hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% các trường học trên địa bàn triển khai sổ liên lạc điện tử, các phần mềm quản lý học sinh, phổ cập giáo dục; ứng dụng các nền tảng số hỗ trợ trong dạy học, học và thi trực tuyến.

6.2. Áp dụng ISO 9001 trong hoạt động của đơn vị

- Nhờ có sự quan tâm, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp, sự hướng dẫn về chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ nên việc duy trì, cải tiến ISO được thực hiện thường xuyên, liên tục.

- Các cơ quan xây dựng hệ thống ISO đều thực hiện theo đúng chính sách và mục tiêu chất lượng đã đề ra; xây dựng các quy trình tác nghiệp, quy trình bắt buộc và thực hiện theo đúng luồng hệ thống đã xây dựng.

- Việc đầu tư nguồn lực tại các bộ phận giao dịch một cửa đặc biệt là cơ sở hạ tầng thông tin đã nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

7. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm: 6 tháng đầu năm thành lập mới 40 hộ kinh doanh.

8. Tỷ lệ đóng góp của Doanh nghiệp vào thu ngân sách của địa phương 28.426/76.622 triệu đồng (chiếm 37,1%).

9. Thực hiện thu ngân sách: Kết quả 6 tháng thu NSNN trên địa bàn đạt 76.622 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Mặt tích cực

- Công tác CCHC tiếp tục được quan tâm, bám sát nội dung kế hoạch cải cách hành chính năm UBND xã đề ra. Lãnh đạo các cấp, các nghành luôn chỉ đạo, giám sát cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc các nội dung trong công tác cải CCHC và thực hiện đều trên các lĩnh vực, đặc biệt lĩnh vực đất đai, chính sách XH…; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính và quản lý hành chính của cơ quan tiếp tục được đẩy mạnh.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện kịp thời, đồng bộ; các văn bản chỉ đạo, điều hành về kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị được ban hành đầy đủ, tạo cơ sở cho việc tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn xã.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giải quyết TTHC được tăng cường. Cơ sở vật chất và trang thiết bị, phương tiện làm việc ngày càng phát triển.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Tỉnh, của các Bộ, ban, ngành Trung ương đến các Sở ngành cấp tỉnh để thực hiện đúng kế hoạch, đặc biệt là trong thời gian các Bộ, ban, ngành Trung ương triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung theo các văn bản chỉ đạo của Bộ, ban, ngành và UBND tỉnh.

- Hoạt động Chuyển đổi số được chú trọng, từng bước hình thành chính quyền số. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính và quản lý hành chính của cơ quan tiếp tục được đẩy mạnh.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Đến thời điểm hiện tại, cấp trên vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể về việc ban hành các văn bản trong thực hiện lĩnh vực Cải cách thể chế, nên Uỷ ban nhân dân xã chưa thực hiện được việc ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan.

- Phần mềm các Bộ, ngành đã triển khai và đi vào vận hành được một thời gian nhưng vẫn chưa hoàn thiện hết các chức năng, hệ thống điều phối tập trung chưa phát huy tác dụng do đó các công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC phải đăng nhập vào nhiều hệ thống, thao tác trên nhiều phần mềm để xử lý hồ sơ TTHC. Công tác kiểm soát hồ sơ, theo dõi, cập nhật tiến độ giải quyết còn nhiều bất cập. Lĩnh vực Tư pháp vẫn còn thủ tục giải quyết trên phần mềm của tỉnh, công tác thống kê, báo cáo, kiểm soát số liệu báo cáo gặp nhiều khó khăn.

- Một số phần mềm còn xảy ra lỗi trong quá trình sử dụng, việc đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống còn chậm, chức năng thanh toán trực tuyến đôi lúc chưa ổn định.

- Công tác thông tin tuyên truyền đến người dân vẫn chưa được sâu, rộng. Một số phần mềm chuyên dùng đều phải nâng cấp, cấu hình lại cho phù hợp với mô hình cấp xã mới nên việc khai thác, vận hành nhận, gửi văn bản chưa được thông suốt, chậm chậm thời gian quy định.

3. Phương hướng giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính trong thời gian sắp tới.

1. Tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính nhằm quán triệt, nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang mạng xã hội, Trang thông tin Điện tử của xã, phục vụ kịp thời nhu cầu thông tin chính thống cho nhân dân nắm bắt. Thông qua các cuộc sinh hoạt tại thôn, các trường học để tuyên truyền sâu rộng các thông tin, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đi vào cuộc sống của người dân, để nhân dân được tiếp cận nhanh tất cả các vấn đề.

3. Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực theo thẩm quyền. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đảm bảo tất cả thủ tục hành chính được kiểm soát chặt chẽ và phải được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch, chính xác.

4. Tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả các văn bản của các cấp có liên quan, phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục khó khăn, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết, trả hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức được liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn.

6. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đồng thời đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện để đẩy mạnh việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Triển khai công khai, niêm yết các Quyết định công bố TTHC kịp thời.

7. Chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính đúng thời gian quy định.

8. Kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

9. Tiếp tục chỉ đạo, theo dõi việc áp dụng và triển khai HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn xã và các đơn vị sự nghiệp địa bàn.

10. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trọng tâm về cải cách hành chính theo kế hoạch đã đề ra. Tập trung

chỉ đạo việc áp dụng, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính năm 2026.

11. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm Dịch vụ công trực tuyến theo quy định, trường hợp để hồ sơ quá hạn hoặc có hành vi vi phạm phải nghiêm túc thực hiện xin lỗi theo quy định và tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm (nếu có).

12. Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã theo quy định.

4. Kiến nghị, đề xuất

- Đối với các Bộ, ngành: Đề nghị tăng cường tích hợp, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống; bổ sung chức năng tổng hợp, thống kê, báo cáo tự động theo từng lĩnh vực, đơn vị và chỉ tiêu phục vụ công tác quản lý, điều hành; đồng thời bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Quan tâm, bố trí kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về CCHC, chuyển đổi số tại cơ sở.

- Đề nghị Sở Nội vụ tổ chức nhiều lớp tập huấn chuyên đề về CCHC và chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện CCHC 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Cải cách hành chính trong thời gian sắp tới của UBND Mai Phụ báo cáo Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn, Trung tâm PVHCC;
- Các đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn;
- Lưu: VT,VHXH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Anh Tuấn